TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H phúc

Bản án số: 04/2020/HS-ST.
Ngày 12.02.2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trịnh Sơn Hải.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hải.
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa*: Bà Lương Thị Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/HS-ST ngày 05.12.2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 25/12/2019, Quyết định tạm ngưng phiên tòa số: 01/2020/HS-ST ngày 08/01/2010, Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2020/HS-ST ngày 13/01/2020; đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1983; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1959; bị cáo đã có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh", *có mặt tại phiên tòa*.

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị M, sinh năm 1969 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Phạm Văn Th1, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1947; Cùng trú tại thôn Tr, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Lê Trung Nh, sinh năm 1966;

3. Anh Lê Trung Ngh, sinh năm 1994 và chị Lê Hoàng Phương Th3, sinh năm 2000.

Cùng trú tại: Thôn V, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nghĩa và chị Thảo: Ông Lê Trung Nh, sinh năm 1966; Trú tại thôn V, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

- *Bị đơn dân sự*: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1981; Trú tại: thôn T, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1946; Ttrú tại: thôn Tr, xã Duy Tr, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- *Người làm chứng*: Ông Phạm S, sinh năm 1960; Trú tại khối phố Ch, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 5 giờ 30 phút ngày 23/9/2019; bị cáo Nguyễn Văn Ph có Giấy phép lái xe hạng FC điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-084.27 chở cát lưu thông trên đường Quốc lộ 14H theo hướng Kiểm Lâm đi Nam Phước. Khi đi đến đoạn Km22+200 (Cầu Chìm), do vừa lái xe vừa nghe điện thoại, không chú ý quan sát nên bị cáo Ph không làm chủ được tốc độ, đã va chạm với bà Huỳnh Thị H đang đi bộ phía trước cùng chiều làm bà H ngã xuống đường. Ngay sau đó, bị cáo Ph nhìn thấy xe mô tô BKS 92F1 – 443.52 do bà Phạm Thị M điều khiển chạy phía trước cùng chiều nhưng do khoảng cách quá gần nên Ph không kịp tránh làm đầu xe ô tô tông vào đuôi xe của bà M. Bà M và xe ngã xuống đường, xe ô tô của bị Ph đè lên đầu bà M làm bà M chết tại chỗ. Ph nhìn qua gương chiếc hậu biết mình đã gây tai nạn nhưng vẫn tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường. Bị cáo Ph chạy xe về Thăng Bình đổ cát, sau đó tiếp tục điều khiển xe vào Núi Thành chở đá. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an huyện Duy Xuyên mời Ph về làm việc thì Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo thay đổi lời khai, bị cáo thừa nhận đã gây tại nạn nhưng không biết nên đã rời khỏi hiện trường.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn nằm trên Cầu Chìm thuộc Km 22 + 200 đường quốc lộ 14H thuộc thôn Trung Đông, xã Duy Trung, Duy Xuyên, Quảng Nam. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 9,60m; giữa đường có vạch sơn vàng liên tục chia hai làn đường ngược chiều nhau. Phía đông là hướng đi Nam Phước, phía Tây là hướng đi Mỹ Sơn. Chọn mép đường bên phải theo hướng Mỹ Sơn – Nam Phước là mép chuẩn (lề chuẩn) và chọn gốc cột đèn chiếu sáng số 37B ngay sát thành Cầu Chìm bên phải hướng Mỹ Sơn – Nam Phước làm mốc cố định.

- Xe mô tô BKS: 92F1-443.52 bị ngã qua tay lái bên trái và nằm trên mặt đường nhựa tại vị trí ốp sát lề chuẩn, đầu xe hướng về Nam Phước đuôi xe hướng lên Mỹ Sơn. Tâm trục bánh sau cách lề chuẩn là 0,25m và cách mốc cố định 8,50m, tâm trục bánh trước cách lề chuẩn 0,20m.

- Vị trí vết cày của xe mô tô 92F1-443.52 trên mặt đường có dạng đường thẳng kéo dài không liên tục theo hướng Mỹ Sơn – Nam Phước và hướng vào gầm xe mô tô 92F1-443.52 . Vết dài 11,40m, đoạn giữa là nơi rộng nhất có diện rộng 0,45m; điểm đầu vết cày cách lề chuẩn 1,50m và cách mốc cố định 3,30m. Điểm cuối vết cày trùng với đầu gác chân trước bên trái xe mô tô 92F1-443.52 và cách lề chuẩn 0,30m, phần cuối vết cày hướng vào xe mô tô.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 210/GĐPY.PC09 ngày 25/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Bà Phạm Thị M chết ngày 23/9/2019 trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 23/9/2019 tại đường Quốc lộ 14H đoạn đường Cầu Chìm thuộc thôn Trung Đông, xã Duy Trung, Duy Xuyên, Quảng Nam là do mất não, ngừng hô hấp và tuần hoàn, hậu quả của chấn thương bẹp sọ não.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph theo như Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo Ph: 01 Giấy phép lái xe hạng FC; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A57 có gắn sim 0914 131577.

Bị cáo Nguyễn Văn Ph thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Phân tích những chứng cứ xác định có tội:*

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ph khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Khoảng 05 giờ 30 ngày 23/9/2019, Nguyễn Văn Ph (có giấy phép lái xe hạng FC), đã điều khiển xe ôtô tải biển kiểm soát 92C – 084.27 lưu thông trên đường Quốc lộ 14H theo hướng Kiểm Lâm đi Nam Phước. Do đi không chú ý quan sát (vừa đi vừa sử dụng điện thoại), không làm chủ tốc độ nên khi đi đến đoạn Km22+200 (Cầu Chìm) đã va chạm với bà Huỳnh Thị H đang đi bộ cùng chiều làm bà H ngã xuống đường gãy tay. Bà H từ chối giám định thương tích. Sau đó ôtô tải biển kiểm soát 92C – 084.27 tông vào đuôi xe mô tô BKS 92F1- 443.52 do bà Phạm Thị M điều khiển làm bà M và xe ngã xuống đường, bánh xe ô tô đè lên đầu bà M. Hậu quả làm bà M tử vong tại chỗ do mất não, ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo khai nhìn qua gương chiếu hậu biết mình đã gây tai nạn, quá hoảng sợ nên bị cáo đã lái xe bỏ trốn khỏi hiện trường. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo khai do vừa đi vừa nghe điện thoại nên không chú ý quan sát, không biết mình đã gây tai nạn. HĐXX xét thấy: Việc bị cáo thay đổi lời khai tại phiên tòa là không có căn cứ vì những lý do sau đây: Xem xét sơ đồ khám nghiệm hiện trường thể hiện vết cày của xe mô tô 92F1-443.52 có dạng đường thẳng kéo dài không liên tục theo hướng Mỹ Sơn – Nam Phước dài 11, 4m và dấu vết trên xe mô tô thể hiện xe bị va chạm từ phía

sau dẫn đến cụm đèn chiếu sáng phía sau bị vỡ toàn bộ. Hiện trường vụ án, dấu vết trên xe mô tô phù hợp với lời khai người làm chứng là trực tiếp nhìn thấy xe ô tô do bị cáo điều khiển tông vào đuôi xe do bà M điều khiển. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thừa nhận cản trước bên phải xe ô tô tải tông vào đuôi xe bà M. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, dấu vết trên phương tiện (*Ông Nguyễn Chí L khai xe ô tô tải BKS 92C-08427 do bị cáo Ph điều khiển chạy trước xe ông L khoảng 50 đến 60m, khi xe qua khúc cua để lên Cầu Chìm thì không nhìn thấy xe BKS 92C-08427, khi ông điều khiển xe lên cầu thì thấy có 01 vụ tai nạn trên cầu. Ông Phạm S khai xe tải màu xanh do bị cáo điều khiển từ phía sau đi đến tông vào đuôi xe mô tô do bà M điều khiển, sau đó chạy rất nhanh rời khỏi hiện trường; sau đó có một đoàn xe tải chạy xuống trong đó có xe do ông L điều khiển. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông L và ông S*). Do đó có đủ căn cứ khẳng định bị cáo là người điều khiển xe tải tông vào đuôi xe bà M và bị cáo đã biết và buộc phải biết việc mình gây tai nạn nhưng vẫn điều khiển xe chạy khỏi hiện trường. Do đó việc bị cáo thay đổi lời khai là không có căn cứ. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ph nêu trên đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố.

[2] *Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Xét hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Khi thực hiện hành vi nêu trên bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì cẩu thả, không quan sát khi điều khiển xe, gây tai nạn sau đó bỏ trốn đã vi phạm vào khoản 17 và Điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại (số tiền 150.000.000 đồng) nên bị cáo được áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định cho bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Bộ luật Hình sự quy định theo như đề nghị của Kiểm sát viên. Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 BLHS nhưng khi biết mình đã gây tại nạn, bị cáo không dừng lại để cứu giúp người bị nạn mà bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm nên HĐXX không chấp nhận áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo như quan điểm của Kiểm sát viên.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Xuyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng là có căn cứ. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng FC được thu giữ và lưu kèm theo hồ sơ và 01 điện thoại di dộng hiệu OPPO A57 cần tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ph.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu án án phí HS-ST theo quy định.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"*;*

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 15 (mười lăm*)* tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho 38 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/9 đến 31/10).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ph 01 giấy phép lái xe hạng FC số 480134001863 và 01 điện thoại OPPO A57 có gắn sim số 0914 131577.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng).*

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12.02.2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể ngày nhận hoặc niêm yết bản á.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKS nhân dân tỉnh Quảng Nam.*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Duy Xuyên;*
- *Công an huyện Duy Xuyên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Xuyên ;*
- *Bị cáo; bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng